

Số: 65/KH-MNNL

Bình Chánh, ngày 04 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hành động của ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học của Trường Mầm non Ngọc Lan

Căn cứ Quyết định số 197/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Hành động của ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học trên địa bàn huyện Bình Chánh;

Căn cứ Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Huyện về Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học trên địa bàn huyện Bình Chánh.

Trường Mầm non Ngọc Lan ban hành kế hoạch hành động của Trường Mầm non Ngọc Lan về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học của với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cung cấp nước sạch, cải thiện vệ sinh môi trường trong trường học nhằm ngăn ngừa dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe học sinh và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (viết tắt là CB-GV-NV).

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thông qua môi trường học tập sạch sẽ, an toàn.

- Tăng cường hiểu biết và ý thức của CB-GV-NV và học sinh về tầm quan trọng của nước sạch và vệ sinh môi trường.

- Khuyến khích thực hành các hành vi lành mạnh như rửa tay bằng xà phòng, vệ sinh cá nhân đúng cách và bảo vệ môi trường trong học đường.

- Xây dựng và duy trì các công trình vệ sinh, nước sạch lâu dài, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội tại đơn vị.

- Thích ứng với biến đổi khí hậu và các tình huống khẩn cấp thông qua các giải pháp phù hợp.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tất cả CB-GV-NV và học sinh được tiếp cận đủ nước sạch và nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn.

- Hỗ trợ học sinh nữ và học sinh khuyết tật.

- Huy động sự tham gia của nhiều phòng ban, tổ chức, cộng đồng trong triển khai các hoạt động bảo vệ nguồn nước và vệ sinh môi trường trường học.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành Giáo dục, Y tế, Tài nguyên - Môi trường và các cơ quan liên quan.

- Đẩy mạnh các chương trình truyền thông nhằm thay đổi nhận thức và hành vi, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa, thi đua liên quan đến nước sạch và vệ sinh môi trường.

- Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cho CB-GV-nhân viên y tế và học sinh.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, đảm bảo các mục tiêu đề ra đạt hiệu quả thực tế và bền vững.

- Thực hiện báo cáo hằng năm để đánh giá và điều chỉnh kế hoạch nếu cần.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo đảm trẻ em, học sinh tại đơn vị được tiếp cận với nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học một cách công bằng, góp phần phòng, chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe.

- Nâng cao kiến thức, thực hành các hành vi về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường cho CB-GV-NV và học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trường học cung cấp đủ nước uống và nước sạch cho sinh hoạt, hoạt động trong trường học đảm bảo chất lượng theo quy định.

- 100% trường học có nhà vệ sinh cho học sinh, trong đó 50% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và 80% nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh.

- 100% học sinh được truyền thông, giáo dục kiến thức về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học.

- 100% học sinh biết và thực hành thường xuyên hành vi rửa tay với nước sạch và xà phòng.

- 95% CB-GV-nhân viên y tế được tập huấn về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

III. ĐỐI TƯỢNG CỦA KẾ HOẠCH

- 1. Đối tượng thụ hưởng:** Trẻ em, học sinh đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại đơn vị; CB-GV-NV trong trường học.

- 2. Đối tượng thực hiện:** CB-GV-nhân viên y tế tại đơn vị; các bộ phận và cá nhân có liên quan.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai văn bản chỉ đạo, quán triệt thực hiện nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học

- Tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình Sức khỏe học đường, đề án, văn bản liên quan về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành¹.

- Thủ trưởng đơn vị gắn việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu của kế hoạch với việc xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị.

- Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật, quy định của Nhà nước về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường; nâng cao, nhận thức về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường là trong những nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt được triển khai thực hiện từ cấp Huyện cho đến địa phương.

2. Tăng cường truyền thông, giáo dục về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học

- Xây dựng kế hoạch truyền thông nhằm thay đổi hành vi cho CB-GV-NV và học sinh về quản lý và sử dụng nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học, hướng dẫn sử dụng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh đúng cách và phù hợp.

- Lồng ghép nội dung giáo dục về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học vào các môn học và các hoạt động ngoại khóa, văn hóa, thể thao. Chú trọng các nội dung giáo dục về vệ sinh cá nhân, rửa tay với nước sạch và xả phòng đúng thời điểm.

- Tổ chức triển khai, phổ biến các sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng các phương thức truyền thông về nước sạch, vệ sinh trường học phù hợp với trường mầm non. Tăng cường truyền thông về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trường học trên mọi phương tiện.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cho CB-GV-nhân viên y tế và học sinh tại đơn vị về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm về nước sạch và vệ sinh môi trường; tăng cường việc hướng dẫn sử dụng và bảo quản có hiệu quả các công trình nước sạch, vệ sinh trong trường học; rèn luyện kỹ năng bảo vệ nguồn nước và môi trường cho học sinh.

¹ Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quyết định số 1579/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch hành động của Ngành Giáo dục về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2023 - 2026, Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông dưới nhiều hình thức phong phú như: cuộc thi vẽ tranh, thi hùng biện, các diễn đàn về nước sạch, vệ sinh trường học, Ngày hội vệ sinh trường học. Tổ chức hưởng ứng Tuần lễ quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường (29/4 - 06/5), ngày Môi trường Thế giới (05/6), ngày Vệ sinh yêu nước (02/7) và ngày Thế giới rửa tay với xà phòng (15/10) hằng năm.

- Tăng cường phối hợp, kết nối giữa nhà trường và gia đình học sinh trong hoạt động tuyên truyền, giáo dục về nước sạch, vệ sinh trường học.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân trong các hoạt động triển khai bảo đảm nước sạch, vệ sinh trường học.

3. Hoàn thiện các văn bản, chính sách và tăng cường phối hợp liên ngành

- Phổ biến, tuyên truyền và triển khai các văn bản quy định về nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học, trong đó chú trọng:

- + Yếu tố về giới và học sinh khuyết tật;

- + Thích ứng với sự biến đổi khí hậu, các thiên tai (hạn hán, lũ lụt, xâm nhập mặn...);

- + Các khu vực khó khăn, vùng bị ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để có sự phân bổ kinh phí triển khai công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

- Huy động các nguồn lực để thực hiện các hoạt động vệ sinh trường học, duy tu, bảo dưỡng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong trường học.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các tiêu chí giám sát, đánh giá về nước sạch và vệ sinh trường học. Thường xuyên cập nhật dữ liệu các công trình nước sạch, công trình vệ sinh hợp vệ sinh vào dữ liệu cơ sở vật chất trường học của ngành Giáo dục để phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Xây dựng các cơ chế phối hợp liên ngành giữa Giáo dục - Y tế và các phòng, ban liên quan trong triển khai công tác bảo đảm nước sạch, vệ sinh trường học. Tăng cường phối hợp liên ngành trong kiểm tra, giám sát và đánh giá và tự đánh giá việc thực hiện bảo đảm nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

- Ban hành quy định, hướng dẫn về công tác vận hành và bảo dưỡng công trình nước sạch và vệ sinh trường học; công tác truyền thông về nước sạch và vệ sinh trong trường học phù hợp với trường mầm non.

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai kế hoạch cấp nước và vệ sinh trường học an toàn, bảo đảm thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu và các trường hợp khẩn cấp.

4. Nâng cao năng lực cho CB-GV- nhân viên y tế trường học về công tác nước sạch, vệ sinh trường học

- Xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực hằng năm cho đối tượng CB-GV- nhân viên y tế trường học về nước sạch, vệ sinh trường học. Tăng cường tổ chức

tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho CB-GV- nhân viên y tế trường học về nước sạch, vệ sinh trường học.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế trường học về nước sạch, vệ sinh trường học.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông công tác nước sạch, vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học để hỗ trợ CB-GV-nhân viên y tế trường học khi cần thiết.

- Hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, sử dụng, bảo quản và nâng cấp công trình nước sạch và vệ sinh trường học để công trình được sử dụng hiệu quả, bền vững.

- Tham gia các buổi tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CB-GV-nhân viên y tế về theo dõi, giám sát việc thực hiện bảo đảm nước sạch và vệ sinh trường học, quản lý và sử dụng các công trình nước sạch, vệ sinh trường học theo quy định.

- Bố trí CB-GV-NV chuyên trách hoặc kiêm nhiệm để triển khai các hoạt động về nước sạch, vệ sinh trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

- Tham quan học tập, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình, kinh nghiệm tốt về nước sạch, vệ sinh trường học. Tham gia các hội nghị, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm và thúc đẩy công tác trợ giúp đối với vấn đề bảo đảm nước sạch, vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học.

5. Cải tiến kỹ thuật và công nghệ

- Nhân rộng các mô hình thí điểm lấy học sinh làm trung tâm (cung cấp nước uống, nước sạch, công trình vệ sinh cho học sinh tại đơn vị, học sinh tự quản bảo đảm công trình nước sạch, khuôn viên và nhà vệ sinh sạch sẽ) phù hợp với điều kiện vùng miền, điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của đơn vị, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng các mô hình nhà vệ sinh thân thiện, nhà vệ sinh do học sinh tự quản bảo đảm vệ sinh, sạch sẽ và các tài liệu hướng dẫn về hoạt động của câu lạc bộ nước sạch vệ sinh trường học.

- Nghiên cứu, bổ sung và hoàn chỉnh theo hướng linh hoạt về thiết kế mẫu công trình nước sạch, nhà vệ sinh cho phù hợp với các đối tượng theo lứa tuổi, giới tính, người khuyết tật.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh xã hội hóa công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trường học

- Thực hiện lồng ghép phù hợp Kế hoạch này với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến sức khỏe học sinh, vệ sinh trường học để tranh thủ tối đa các nguồn lực trong quá trình triển khai, bảo đảm thực hiện nước sạch vệ sinh trường học theo quy định (đặc biệt các Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng, khu vực giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững và các chương trình, dự án khác có mục tiêu về cấp nước sạch và

vệ sinh nông thôn).

- Phối hợp với các cơ quan và các đơn vị, tổ chức liên quan để có sự hỗ trợ về kỹ thuật, tài chính, chuyển giao công nghệ để triển khai lồng ghép hoạt động truyền thông, giáo dục về nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học.

- Đẩy mạnh huy động từ các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia triển khai bảo đảm nước sạch, vệ sinh môi trường trường học.

7. Giám sát và đánh giá

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh trường học trong đơn vị định kỳ, hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát và đánh giá và tự đánh giá việc thực hiện bảo đảm nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

- Tạo cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình trong việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc bảo đảm nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học. Nhấn mạnh vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc bảo đảm vệ sinh trường học, xây dựng và duy trì các công trình nước sạch, công trình vệ sinh, công trình rửa tay trong trường học đảm bảo số lượng và chất lượng theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn tại đơn vị.

- Tăng cường vai trò quản lý của người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong việc bảo đảm nước sạch, vệ sinh trường học.

- Nhân rộng các mô hình thí điểm lấy học sinh làm trung tâm (cung cấp nước uống, nước sạch, công trình vệ sinh cho học sinh tại đơn vị, học sinh tự quản bảo đảm công trình nước sạch, khuôn viên và nhà vệ sinh sạch sẽ, ...); mô hình nhà vệ sinh thân thiện, nhà vệ sinh do học sinh tự quản.

- Tự đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo kết quả định kỳ về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác nước sạch và vệ sinh trường học tại đơn vị định kỳ, hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo hướng dẫn việc lồng ghép phù hợp các nội dung về nước sạch, vệ sinh môi trường trường học trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, chú trọng các nội dung hướng dẫn sử dụng và bảo quản các công trình nước sạch, vệ sinh trường học; rửa tay bằng xà phòng; vệ sinh phòng, chống dịch, vệ sinh môi trường trong nhà trường phù hợp với từng cấp học; tổng hợp và

xây dựng kế hoạch triển khai công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học theo từng năm và giai đoạn rà soát, xây dựng kế hoạch duy tu bảo dưỡng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong trường học.

- Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch duy tu bảo dưỡng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong trường học.

- Quản lý việc khai thác sử dụng nguồn nước; việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước; kiểm tra và xử lý các vi phạm về hành lang bảo vệ nguồn nước, xả thải gây ô nhiễm nguồn nước.

3. Nhân viên Y tế:

- Theo dõi công tác y tế, vệ sinh trường học; hỗ trợ chuyên môn để thực hiện tuyên truyền về công tác nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học.

- Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường tổ chức triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục nâng cao sức khỏe về việc sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh, thực hiện vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học.

4. Pháp chế:

- Thực hiện tuyên truyền, giáo dục pháp luật về vệ sinh môi trường, quản lý chất thải rắn sinh hoạt; công trình nước sạch, vệ sinh trường học; rửa tay bằng xà phòng; vệ sinh phòng, chống dịch, vệ sinh môi trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục vệ sinh môi trường, quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

5. Giáo viên

- Tăng cường phối hợp với các tổ chức, kết nối giữa nhà trường và gia đình học sinh trong hoạt động tuyên truyền, giáo dục về nước sạch, vệ sinh trường học.

- Lồng ghép phù hợp các nội dung về nước sạch, vệ sinh môi trường trường học trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, chú trọng các nội dung hướng dẫn sử dụng và bảo quản các công trình nước sạch, vệ sinh trường học; rửa tay bằng xà phòng; vệ sinh phòng, chống dịch, vệ sinh môi trường trong nhà trường phù hợp với từng cấp học; tổng hợp và xây dựng kế hoạch triển khai công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học theo từng năm và giai đoạn rà soát, xây dựng kế hoạch duy tu bảo dưỡng các công trình nước sạch, công trình vệ sinh trong trường học.

6. Kế toán:

- Tham mưu Hiệu trưởng nhà trường bố trí nguồn kinh phí theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai kế hoạch; đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và duy trì bền vững các công trình nước sạch, công trình vệ sinh cho trường học; đảm bảo cung cấp đủ nước sạch tại đơn vị.

7. Văn thư:

- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch nước sạch, vệ sinh môi trường trong trường học theo định kỳ hằng năm (trước ngày 05 tháng 11) qua liên kết <https://tinyurl.com/congtacnuocsach>.

- Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, tập trung vào các nội dung: kết quả triển khai, những khó khăn, vướng mắc, và các đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện.

- Đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình triển khai kế hoạch và báo cáo khi có yêu cầu từ cấp trên.

Trường Mầm non Ngọc Lan đề nghị các cá nhân có liên quan phối hợp và thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- CB-GV-NV;
- Lưu: VT.

